

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ TÂY NINH

BÁO CÁO
Đánh giá, xếp loại chuyên môn, nghiệp vụ
Năm học: 2023 - 2024

Hồ sơ gồm có:

- Mẫu số 1; 2; 3; 5
- Phụ lục.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 554 /BC-CDN

BÁO CÁO

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI NHÀ GIÁO VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ

Năm học: 2023-2024

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh & Xã hội tỉnh Tây Ninh

I. Thông tin chung về cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp

1. Tên cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp: Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh.
2. Địa chỉ: 19 Võ Thị Sáu – Phường 3 – Tp Tây Ninh – Tỉnh Tây Ninh.
3. Điện thoại: 0276.3822438; fax: 0276.3822438; email: caodangnghe.tn@gmail.com

II. Báo cáo xếp loại nhà giáo về chuyên môn, nghiệp vụ (chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Tổng số nhà giáo là: 62. Trong đó:

- Số nhà giáo đạt chuẩn Loại A: 62; Loại B: 00; Loại C: 00
- Số nhà giáo chưa đạt chuẩn: 00.

III. Các giải pháp về động viên, khuyến khích nhà giáo đạt chuẩn loại A, B (nếu có)

- Để có được năng lực thực hành nghề thành thạo, luôn bắt nhịp được với nhu cầu, yêu cầu của doanh nghiệp cũng như của thời đại, Nhà trường tạo điều kiện để nhà giáo giáo dục nghề nghiệp thường xuyên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề đạt chuẩn quốc gia, nâng cao bậc kỹ năng nghề.

IV. Các giải pháp về đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo (nếu có)

Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện cho đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp tiếp cận thực tế nhiều hơn; cần được tham gia kiểm tra, đánh giá để được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề theo quy định; được cử đến các doanh nghiệp để tiếp cận với thiết bị mới, định kỳ tham gia lao động, sản xuất trực tiếp như công nhân tại doanh nghiệp theo kế hoạch hợp tác với doanh nghiệp trong giáo dục nghề nghiệp; cần được trao đổi, thảo luận với chuyên gia, lao động có tay nghề cao về phương pháp nâng cao kỹ năng nghề; tạo điều kiện cho nhà giáo tham gia Hội giảng, Hội thi thiết bị đào tạo tự làm các cấp theo quy định.

Tây Ninh, ngày 27 tháng 8 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Châu Thành Trọng



Phụ lục

(kèm theo báo cáo số 62/BC-CDN, ngày 27/8/2024, của Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh về báo cáo xếp loại nhà giáo về chuyên môn, nghiệp vụ)

STT	Họ và tên nhà giáo	Đạt chuẩn											Chưa đạt chuẩn		
		Tổng số	Đạy lý thuyết			Đạy thực hành			Đạy tích hợp			Tổng số	Đạy lý thuyết (x)	Đạy thực hành (x)	Đạy tích hợp (x)
			Loại A (x)	Loại B (x)	Loại C (X)	Loại A (x)	Loại B (x)	Loại C (X)	Loại A (x)	Loại B (x)	Loại C (x)				
I	Đạy trình độ cao đẳng	52													
1	Phan Đắc Trung		X												
2	Nguyễn Phú Hào		X												
3	Nguyễn Thanh Huy		X												
4	Trần Thị Thu Hằng		X												
5	Lê Trần Thảo Nguyên		X												
6	Phan Minh Trí		X												
7	Nguyễn Khoa Quân								X						
8	Huỳnh Phú Tùng		X												
9	Đoàn Tất Tương Giang		X												
10	Nguyễn Xuân Hưng								X						
11	Hồ Văn Nguyên								X						
12	Khuất Anh Vũ								X						
13	Nguyễn Thanh Thảo								X						
14	Trương Xuân Quang								X						
15	Võ Văn Diệu								X						
16	Lê Phước Đức								X						
17	Nguyễn Đại Lợi								X						
18	Ngô Phước Tân								X						
19	Ngô Văn Quý								X						

STT	Họ và tên nhà giáo	Đạt chuẩn										Chưa đạt chuẩn			
		Tổng số	Đạy lý thuyết			Đạy thực hành			Đạy tích hợp			Tổng số	Đạy lý thuyết (x)	Đạy thực hành (x)	Đạy tích hợp (x)
			Loại A (x)	Loại B (x)	Loại C (X)	Loại A (x)	Loại B (x)	Loại C (X)	Loại A (x)	Loại B (x)	Loại C (x)				
20	Hồ Quốc Thịnh								X						
21	Huỳnh Quốc Thắng								X						
22	Trương Minh Triệu								X						
23	Trần Thanh Liêm								X						
24	Nguyễn Thành Trung								X						
25	Phạm Anh Vũ								X						
26	Trần Trọng Văn								X						
27	Lê Như Ngọc								X						
28	Nguyễn Thị Thúy								X						
29	Bùi Quang Tú								X						
30	Quan Dân An								X						
31	Bành Đức Quốc								X						
32	Nguyễn Thanh Thảo		X												
33	Phan Tuấn Kiệt								X						
34	Trần Quốc Bảo								X						
35	Võ Chí Hòa								X						
36	Võ Thị Thu Oanh		X												
37	Phạm Thị Ngọc Giàu		X												
38	Dương Thị Linh Hạnh		X												
39	Võ Hạnh Sơn Trà		X												
40	Phạm Thị Cẩm Loan		X												
41	Dặng Trung Quân								X						
42	Tổng Thành Thắng								X						
43	Nguyễn Văn Trí								X						
44	Nguyễn Thanh An								X						

STT	Họ và tên nhà giáo	Đạt chuẩn											Chưa đạt chuẩn		
		Tổng số	Dạy lý thuyết			Dạy thực hành			Dạy tích hợp			Tổng số	Dạy lý thuyết (x)	Dạy thực hành (x)	Dạy tích hợp (x)
			Loại A (x)	Loại B (x)	Loại C (X)	Loại A (x)	Loại B (x)	Loại C (X)	Loại A (x)	Loại B (x)	Loại C (x)				
45	Cao Quốc Sĩ								X						
46	Võ Xuân Triều								X						
47	Võ Ánh Phụng		X												
48	Phạm Trần Thục Hào		X												
49	Trần Ngọc Trinh		X												
50	Nguyễn Thị Khánh Vân		X												
51	Nguyễn Lan Anh		X												
II	Dạy trình độ trung cấp	11													
1	Đặng Đình Tú								X						
2	Nguyễn Hùng Cường								X						
3	Nguyễn Thành Nghiệp								X						
4	Trương Công Huân								X						
5	Mai Thành Dũng								X						
6	Lê Hồng Hải					X									
7	Nguyễn Thị Thanh Thảo		X												
8	Huỳnh Thị Ánh Loan		X												
9	Hồ Hoàng Ngọc Tuyền								X						
10	Nguyễn Lệ Xuân		X												
11	Dương Hồng Hy		X												
III	Dạy trình độ sơ cấp														
	Tổng cộng	62	23			1			38						

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ NHÀ GIÁO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ TÂY NINH
NĂM HỌC: 2023-2024

STT	Họ và tên nhà giáo	Cấp trình độ giảng dạy			Nhiệm vụ giảng dạy			Tự đánh giá, xếp loại của nhà giáo	Đánh giá, xếp loại nhà giáo của Khoa, tổ bộ môn	Đánh giá, xếp loại nhà giáo của trường
		Sơ cấp (x)	Trung cấp (x)	Cao đẳng (x)	Dạy lý thuyết (x)	Dạy thực hành (x)	Dạy tích hợp (x)			
I	Khoa Công nghệ thông tin									
1	Phan Đức Trung			X	X			A	A	A
2	Nguyễn Phú Hào			X	X			A	A	A
3	Nguyễn Thanh Huy			X	X			A	A	A
4	Trần Thị Thu Hằng			X	X			A	A	A
5	Lê Trần Thảo Nguyên			X	X			A	A	A
6	Phan Minh Trí			X	X			A	A	A
II	Khoa Cơ khí									
1	Nguyễn Khoa Quân			X			X	A	A	A
2	Huỳnh Phú Tùng		X		X			A	A	A

3	Đoàn Tất Tương Giang			X	X			A	A	A
STT	Họ và tên nhà giáo	Cấp trình độ giảng dạy			Nhiệm vụ giảng dạy			Tự đánh giá, xếp loại của nhà giáo	Đánh giá, xếp loại nhà giáo của Khoa, tổ bộ môn	Đánh giá, xếp loại nhà giáo của trường
		Sơ cấp (x)	Trung cấp (x)	Cao đẳng (x)	Dạy lý thuyết (x)	Dạy thực hành (x)	Dạy tích hợp (x)			
4	Nguyễn Xuân Hưng			X			X	A	A	A
5	Hồ Văn Nguyễn			X			X	A	A	A
6	Khuất Anh Vũ			X			X	A	A	A
7	Nguyễn Thanh Thảo			X			X	A	A	A
8	Đặng Đình Tú		X				X	A	A	A
9	Trương Xuân Quang			X			X	A	A	A
10	Nguyễn Thành Nghiệp		X				X	A	A	A
11	Trương Công Huân		X				X	A	A	A
12	Mai Thành Dũng		X				X	A	A	A
13	Nguyễn Hùng Cường		X				X	A	A	A
III	Khoa Điện – Điện tử									
1	Võ Văn Diệu			X			X	A	A	A
2	Lê Phước Đức			X			X	A	A	A
3	Nguyễn Đại Lợi			X			X	A	A	A
4	Ngô Phước Tân			X			X	A	A	A
5	Ngô Văn Quý			X			X	A	A	A

6	Giáo Quốc Thịnh			X			X		A	A	A
STT	Họ và tên nhà giáo	Cấp trình độ giảng dạy			Nhiệm vụ giảng dạy			Tự đánh giá, xếp loại của nhà giáo	Đánh giá, xếp loại nhà giáo của Khoa, tổ bộ môn	Đánh giá, xếp loại nhà giáo của trường	
		Sơ cấp (x)	Trung cấp (x)	Cao đẳng (x)	Đạy lý thuyết (x)	Đạy thực hành (x)	Đạy tích hợp (x)				
7	Nguyễn Quốc Thắng			X			X	A	A	A	
8	Trương Minh Triệu			X			X	A	A	A	
9	Lê Hồng Hải		X			X		A	A	A	
10	Trần Thanh Liêm			X			X	A	A	A	
11	Nguyễn Thành Trung			X			X	A	A	A	
12	Phạm Anh Vũ			X			X	A	A	A	
13	Trần Trọng Văn			X			X	A	A	A	
14	Lê Như Ngọc			X			X	A	A	A	
15	Nguyễn Thị Thủy			X			X	A	A	A	
16	Bùi Quang Tú			X			X	A	A	A	
IV	Bộ môn Điện lạnh										
1	Quan Dân An			X			X	A	A	A	
2	Bành Đức Quốc			X			X	A	A	A	
3	Nguyễn Thanh Thảo			X	X			A	A	A	
4	Phạm Tuấn Kiệt			X			X	A	A	A	
5	Trần Quốc Bảo			X			X	A	A	A	

6	Võ Chí Hòa			X			X	A	A	A
STT	Họ và tên nhà giáo	Cấp trình độ giảng dạy			Nhiệm vụ giảng dạy			Tự đánh giá, xếp loại của nhà giáo	Đánh giá, xếp loại nhà giáo của Khoa, tổ bộ môn	Đánh giá, xếp loại nhà giáo của trường
		Sơ cấp (x)	Trung cấp (x)	Cao đẳng (x)	Dạy lý thuyết (x)	Dạy thực hành (x)	Dạy tích hợp (x)			
V	Khoa Kinh tế - Dịch vụ									
1	Võ Thị Thu Oanh			X	X			A	A	A
2	Phạm Thị Ngọc Giàu			X	X			A	A	A
3	Dương Thị Linh Hạnh			X	X			A	A	A
4	Võ Hạnh Sơn Trà			X	X			A	A	A
5	Phạm Thị Cẩm Loan			X	X			A	A	A
6	Nguyễn Thị Thanh Thảo		X		X			A	A	A
7	Huỳnh Thị Ánh Loan		X		X			A	A	A
8	Hồ Hoàng Ngọc Tuyền		X				X	A	A	A
VI	Bộ môn Động lực									
1	Đặng Trung Quân			X			X	A	A	A
2	Tổng Thành Thắng			X			X	A	A	A
3	Nguyễn Văn Tri			X			X	A	A	A
4	Nguyễn Thanh An			X			X	A	A	A
5	Cao Quốc Sĩ			X			X	A	A	A

6	Vô Xuân Triều			X			X	A	A	A
STT	Họ và tên nhà giáo	Cấp trình độ giảng dạy			Nhiệm vụ giảng dạy			Tự đánh giá, xếp loại của nhà giáo	Đánh giá, xếp loại nhà giáo của Khoa, tổ bộ môn	Đánh giá, xếp loại nhà giáo của trường
		Sơ cấp (x)	Trung cấp (x)	Cao đẳng (x)	Dạy lý thuyết (x)	Dạy thực hành (x)	Dạy tích hợp (x)			
V	Bộ môn chung									
1	Vô Ánh Phụng			X	X			A	A	A
2	Phạm Trần Thực Hào			X	X			A	A	A
3	Trần Ngọc Trinh			X	X			A	A	A
4	Nguyễn Thị Khánh Vân			X	X			A	A	A
5	Nguyễn Lan Anh			X	X			A	A	A
VI	Bộ môn Văn hóa									
1	Nguyễn Lệ Xuân		X		X			A	A	A
2	Dương Hồng Hy		X		X			A	A	A

Tây Ninh, ngày 27 Tháng 8 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Châu Thành Trọng